

QUY CHẾ

**phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy với Đảng ủy Quân sự tỉnh
trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng**

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XII, nhiệm kỳ 2020 - 2025;
- Xét đề nghị của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và Đảng ủy Quân sự tỉnh;

Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy chế phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy với Đảng ủy Quân sự tỉnh trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng, như sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi phối hợp

Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và Đảng ủy Quân sự tỉnh phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng; tham mưu giúp Tỉnh ủy mà trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng và thực hiện nhiệm vụ do Tỉnh ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy giao thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của hai cơ quan.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1- Việc phối hợp phải căn cứ vào Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, bảo đảm các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, phù hợp với Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước; bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, thống nhất của các cấp ủy đảng.

2- Việc phối hợp phải trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cơ quan đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định nhằm bảo đảm việc tham mưu, giúp Tỉnh ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng đảng nói chung, công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng nói riêng.

3- Quá trình phối hợp được thực hiện trên cơ sở hợp tác, tạo điều kiện thuận

lợi cho nhau hoàn thành tốt nhiệm vụ.

4- Những văn bản, tài liệu trao đổi về nội dung phối hợp giữa hai cơ quan phải được quản lý theo đúng quy định của Đảng và Nhà nước.

Chương II

NỘI DUNG, TRÁCH NHIỆM VÀ PHƯƠNG PHÁP PHỐI HỢP

Điều 3. Nội dung phối hợp

1- Thông báo, trao đổi thông tin về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng; phát hiện dấu hiệu vi phạm của tổ chức đảng, đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý.

2- Kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm; giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật Đảng; đôn đốc, theo dõi việc thực hiện các kết luận, quyết định của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, của Tỉnh uỷ; chỉ đạo hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền thi hành kỷ luật quân đội, đoàn thể được kịp thời, chính xác và đồng nhất đối với tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý trong Quân đội.

3- Tham mưu và thực hiện các nhiệm vụ do Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh uỷ giao có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng.

Điều 4. Trách nhiệm phối hợp

1- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh uỷ

1.1- Khi tiến hành công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn hoặc do Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh uỷ giao, nếu có vấn đề liên quan đến Đảng uỷ Quân sự tỉnh thì gửi văn bản đề nghị Đảng uỷ Quân sự tỉnh phối hợp thực hiện.

1.2- Chủ trì, phối hợp với Đảng uỷ Quân sự tỉnh trong việc kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý khi có dấu hiệu vi phạm, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật Đảng; đôn đốc, theo dõi thực hiện các kết luận, quyết định của Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ đối với tổ chức đảng và đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ.

- Hướng dẫn kiểm tra, giám sát, việc giải quyết tố cáo, xử lý kỷ luật, giải quyết khiếu nại kỷ luật Đảng và kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với tổ chức đảng và đảng viên thuộc diện Đảng uỷ Quân sự tỉnh quản lý.

1.3- Khi tham mưu giúp Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng, nếu có vấn đề liên quan đến Đảng uỷ Quân sự tỉnh thì chủ động phối hợp với Đảng uỷ Quân sự tỉnh để thực hiện.

1.4- Thông báo bằng văn bản đến Đảng uỷ Quân sự tỉnh về tình hình công tác

kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Đảng uỷ Quân sự tỉnh.

2- Đảng uỷ Quân sự tỉnh

2.1- Khi thực hiện nhiệm vụ, nếu phát hiện cán bộ, đảng viên, tổ chức đảng thuộc diện Tỉnh uỷ quản lý có dấu hiệu vi phạm, hoặc nhận được đơn, thư tố cáo đối với tổ chức đảng, đảng viên là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý, hoặc đơn, thư khiếu nại kỷ luật Đảng thì chuyển đến Uỷ ban Kiểm tra Tỉnh uỷ để giải quyết theo quy định của Điều lệ Đảng.

2.2- Khi thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng, kỷ luật Quân đội theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; tham mưu hoặc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát do Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ giao, nếu có vấn đề cần lấy ý kiến hoặc phối hợp thực hiện thì gửi văn bản đề nghị Uỷ ban Kiểm tra Tỉnh uỷ tham gia ý kiến hoặc cử cán bộ phối hợp thực hiện.

2.3- Qua làm việc với các địa phương, đơn vị, nếu có vấn đề liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng, kỷ luật Quân đội thì thông báo bằng văn bản đến Uỷ ban Kiểm tra Tỉnh uỷ để phối hợp nắm tình hình, tham gia ý kiến, hoặc xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

2.4- Phối hợp với Uỷ ban Kiểm tra Tỉnh uỷ trong việc kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật đảng, xem xét, thi hành kỷ luật đảng (khi có yêu cầu hoặc được mời); chỉ đạo, hoặc đề nghị xử lý kỷ luật quân đội, đoàn thể đồng bộ với kỷ luật đảng; đôn đốc thực hiện các kết luận của Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ đối với tổ chức đảng và đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý trong quân đội.

2.5- Đảng uỷ Quân sự tỉnh khi chuẩn bị nhân sự để bầu uỷ ban kiểm tra, chủ nhiệm; thay đổi chủ nhiệm phải trao đổi với Uỷ ban Kiểm tra Tỉnh uỷ để báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh uỷ xem xét, quyết định; thay đổi các thành viên của uỷ ban kiểm tra cấp mình thì phải trao đổi, thống nhất với Uỷ ban Kiểm tra Tỉnh uỷ.

2.6- Các nghị quyết, quy định, đề án, báo cáo về công tác xây dựng đảng và công tác cán bộ (thường kỳ và đột xuất) của Ban Thường vụ, Đảng uỷ Quân sự tỉnh, khi gửi Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ thì đồng gửi Uỷ ban Kiểm tra Tỉnh uỷ (trừ những báo cáo riêng có liên quan đến bí mật quốc phòng, an ninh quốc gia).

2.7- Khi tiến hành các kỳ họp thường kỳ và đột xuất xét thấy cần thiết thì Đảng uỷ, Thường trực Đảng uỷ Quân sự tỉnh gửi giấy mời hoặc thông báo cho Uỷ ban Kiểm tra Tỉnh uỷ cử Ủy viên Uỷ ban Kiểm tra, cán bộ theo dõi địa bàn tham dự để thực hiện chức năng giám sát (trừ những cuộc họp riêng có liên quan đến bí mật quốc phòng, an ninh quốc gia).

Điều 5. Phương pháp phối hợp

1- Khi có yêu cầu cử cán bộ phối hợp, cơ quan đề nghị chủ động gửi văn bản hoặc qua điện thoại cho cơ quan được đề nghị trước 05 ngày để cử người tham gia thực hiện.

2- Những trao đổi về dự thảo văn bản hoặc lấy ý kiến tham gia vào nội dung có liên quan đến nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng thì cơ quan đề nghị chủ động gửi văn bản cho cơ quan được đề nghị (kèm theo các tài liệu cần thiết (nếu có)) và phải gửi trước 10 ngày để cơ quan được đề nghị chủ động chuẩn bị ý kiến tham gia. Trong thời gian 10 ngày kể từ khi nhận được văn bản, cơ quan được đề nghị phải trả lời cho cơ quan đề nghị biết ý kiến bằng văn bản. Nếu cần phải có thêm thời gian để đáp ứng yêu cầu, cơ quan được đề nghị phải thông báo bằng văn bản cho cơ quan đề nghị biết.

Trường hợp phức tạp, có nội dung phát sinh phải thẩm định quá thời hạn quy định thuộc cơ quan nào thì cơ quan đó chịu trách nhiệm trao đổi bằng văn bản cho cơ quan kia biết và thời hạn kéo dài không quá 05 ngày.

3- Hai cơ quan trao đổi, cung cấp bằng văn bản thông tin, tài liệu được thẩm tra, xác minh, kết luận về những vấn đề liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng, kỷ luật quân đội, công tác cán bộ, hoặc liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ do Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ giao.

4- Những vấn đề quan trọng, cần phải họp để trao đổi, thống nhất thì cơ quan nêu vấn đề chủ trì tổ chức họp đại diện lãnh đạo hai cơ quan trước khi quyết định theo thẩm quyền của mỗi cơ quan hoặc trình Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ xem xét, quyết định.

Nếu hai cơ quan vẫn còn có ý kiến khác nhau thì báo cáo đầy đủ các ý kiến đó để Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ xem xét, kết luận hoặc cho ý kiến chỉ đạo.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Phân công chỉ đạo thực hiện phối hợp

Ủy ban Kiểm tra Tỉnh uỷ phân công đồng chí Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra, Đảng uỷ Quân sự tỉnh phân công đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng uỷ chỉ đạo trực tiếp việc phối hợp; hai cơ quan thường xuyên duy trì mối quan hệ và tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Quy chế.

Giao các đơn vị chức năng của hai cơ quan chủ động và thường xuyên trao đổi thông tin, tài liệu và phối hợp thực hiện nhiệm vụ.

Điều 7. Giải quyết vấn đề phát sinh do cấp trên giao

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ giao,

nếu có vấn đề liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng, kỷ luật quân đội thì Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy hoặc Đảng ủy Quân sự tỉnh chủ động phối hợp thực hiện hoặc báo cáo Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo giải quyết. Trường hợp đặc biệt do Tỉnh ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy chủ trì chỉ đạo hai cơ quan phối hợp giải quyết.

Điều 8. Tổ chức sơ kết, tổng kết công tác phối hợp

Khi cần, đại diện lãnh đạo hai cơ quan tổ chức họp rút kinh nghiệm, bàn biện pháp thực hiện Quy chế phối hợp trong thời gian tiếp theo.

Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy chủ trì chuẩn bị nội dung, thời gian, địa điểm, thành phần các cuộc họp của đại diện lãnh đạo hai cơ quan và tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Điều 9.

1- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Đảng ủy Quân sự tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn ủy ban kiểm tra huyện, thành ủy phối hợp với đảng ủy quân sự tham mưu, giúp ban thường vụ huyện ủy, thành ủy xây dựng, ban hành quy chế phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng ở cấp mình.

2- Ban thường vụ các huyện ủy, thành ủy căn cứ Quy chế này, ban hành quy chế phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng giữa ủy ban kiểm tra với đảng ủy quân sự cấp mình.

Điều 10. Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu có vướng mắc hoặc những vấn đề phát sinh mới thì Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Đảng ủy Quân sự tỉnh đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định bổ sung, sửa đổi kịp thời.

Quy chế này thay thế Quy chế phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy với Đảng ủy Quân sự tỉnh trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng được ban hành kèm theo Quyết định số 139-QĐ/TU, ngày 03/02/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Nơi nhận:

- CP 18 Hà Nội, CP18/5 Đà Nẵng, (b/c)
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- UBKT Tỉnh ủy, Đảng ủy Quân sự tỉnh,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các huyện ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- UBKT các huyện ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy (TH, VTh).

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Lưu Văn Trung